| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ DUYÊN HẢI**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:100/2025/QĐCNHGT-DS | *Duyên Hải, ngày 06 tháng 5 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Minh H; bà Lê Thị Tuyết V và bà Nguyễn Thị Đ uỷ quyền cho bà Lê Thị Tuyết V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi đề ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Người khởi kiện ông Nguyễn Minh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp 17, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

Người bị kiện: Bà Lê Thị Tuyết V, sinh năm 1985

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961

*Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Đ*: Bà Lê Thị Tuyết V, sinh năm 1985 (theo giấy uỷ quyền ngày 21/4/2025).

Cùng địa chỉ: ấp 17, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Tuyết V và bà Nguyễn Thị Đ uỷ quyền cho bà Lê Thị Tuyết V thống nhất trả cho ông Nguyễn Minh H số tiền hụi còn nợ tổng cộng bằng

90.000.000 đồng. Ông Nguyễn Minh H không yêu cầu bà Lê Thị Tuyết V và bà Nguyễn Thị Đ trả tiền lãi.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành án xong khoản nợ này, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Trưng**